

**Bài 1:**  
**CHÍ CÔNG VÔ TƯ**  
(Thời lượng: 01 tiết)

*Ngày soạn : .....*

**Tiết PPCT: 1**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Nhận biết được những biểu hiện khách quan, công bằng.
- Hiểu được ý nghĩa của khách quan, công bằng; tác hại của sự thiếu khách quan, công bằng.
- Thể hiện được thái độ khách quan, công bằng trong cuộc sống hằng ngày.
- Phê phán những biểu hiện không khách quan, công bằng.

*\* Đối với HS khuyết tật:*

- Nhận biết được một số biểu hiện khách quan, công bằng.
- Biết được vài ý nghĩa của khách quan, công bằng; tác hại của sự thiếu khách quan, công bằng.
- Biết tỏ thái độ khách quan, công bằng trong cuộc sống hằng ngày.
- Biết phê phán một số biểu hiện không khách quan, công bằng.

**2. Về năng lực:**

- **Năng lực tự chủ và tự học:** Biết làm chủ tình cảm, cảm xúc để có hành vi phù hợp trong học tập và đời sống, không vì lợi ích của bản thân hay người thân mà làm những công việc sai trái, xâm phạm lợi ích tập thể và của người khác.
- **Năng lực điều chỉnh hành vi:** Nhận biết được sự cần thiết phải sống chí công vô tư. Có việc làm thể hiện sự công bằng, tôn trọng làm theo lẽ phải. coi trọng lợi ích tập thể, địa phương.
- **Năng lực phát triển bản thân:** Kiên trì mục tiêu, kế hoạch học tập và rèn luyện, thực hiện được các công việc, nhiệm vụ của bản thân trong học tập và sinh hoạt công bằng theo lẽ phải.

*\* Đối với HS khuyết tật:*

- **Năng lực tự chủ và tự học:** Có một số hành vi phù hợp trong học tập và đời sống, không vì lợi ích của bản thân hay người thân mà làm những công việc sai trái, xâm phạm lợi ích tập thể và của người khác.
- **Năng lực điều chỉnh hành vi:** Nhận biết được sự cần thiết phải sống chí công vô tư. Có một việc làm thể hiện sự công bằng, tôn trọng làm theo lẽ phải, coi trọng lợi ích tập thể, địa phương.
- **Năng lực phát triển bản thân:** Thực hiện được một số công việc, nhiệm vụ của bản thân trong học tập và sinh hoạt công bằng theo lẽ phải.

**3. Về phẩm chất:**

- Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm, luôn nghiêm túc trong nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân và chịu trách nhiệm về lời nói hành vi của bản thân.
- Trách nhiệm: Tự chịu trách nhiệm và thực hiện trách nhiệm công dân với cộng đồng, đất nước, sống trong sạch, đối xử công bằng, làm việc theo lẽ phải.

**\* Đối với HS khuyết tật:**

- Trung thực: Biết được một số những khuyết điểm của bản thân và chịu trách nhiệm về lời nói hành vi của bản thân.
- Trách nhiệm: Biết thực hiện một số việc làm có ích với cộng đồng, đất nước, đối xử công bằng, làm việc theo lẽ phải.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị dạy học:** Máy chiếu, tranh ảnh, bảng phụ, phiếu học tập

**2. Học liệu:** SGK, SGV, tư liệu

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

<p><b>A. Hoạt động khởi động</b>  <b>Nhiệm vụ : Đóng vai nhân vật trong tình huống</b>                  a) Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực cho học sinh và dẫn dắt học sinh vào bài học.                  b) Nội dung: Cho học sinh đóng vai theo tình huống SGK/T.5                  c) Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh                  d) Cách thức thực hiện:</p>	
Hoạt động của GV và HS	Nội dung cần đạt
<p><b>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:</b>                  * GV yêu cầu HS đọc tình huống, hoạt động nhóm, đóng vai và xử lí tình huống SGK/5  <b>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:</b>                  - HS đọc tình huống, đóng vai , xử lí tình huống  <b>Bước 3. Báo cáo, thảo luận:</b>                  - HS nhận xét cách xử lí của nhóm bạn.                  - <b>Gọi 1 HS khuyết tật trả lời theo quan điểm của mình. Các em có thể trả lời đúng, hoặc sai.</b>                  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần.  <b>Bước 4. Kết luận, nhận định:</b>                  - GV nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề và giới thiệu chủ đề bài học</p>	<p><b>Dự kiến trả lời:</b>                  - Em cảm thấy quyết định của Hằng vô cùng chính xác và đúng đắn. Bởi Hằng làm như vậy vừa hoàn thành trách nhiệm của một lớp trưởng, đồng thời cũng giúp bạn hiểu được lỗi sai của mình để lần sau chú ý và khắc phục. Nếu em là Hằng em cũng sẽ hành động như Hằng.                  - Việc làm của Hằng biểu hiện của phẩm chất: Chí công vô tư.</p>
<p><b>B. Hoạt động hình thành kiến thức</b>  <b>Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu thế nào là chí công vô tư</b>                  a) Mục tiêu: Hiểu được thế nào là chí công vô tư?                  b) Nội dung: Đọc thông tin, thảo luận câu hỏi SGK /5.                  c) Sản phẩm: HS trả lời câu hỏi.                  d) Cách thức tiến hành:</p>	
<p><b>- Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:</b>                  * GV yêu cầu HS: trao đổi suy nghĩ và thảo luận cặp đôi:                  - Tô Hiến Thành có suy nghĩ như thế nào trong việc dùng người và giải quyết công việc? Qua những suy nghĩ và việc làm đó, em hiểu Tô Hiến Thành là</p>	<p><b>1. Tìm hiểu về chí công vô tư.</b>                  - Tô Hiến Thành dùng người cẩn cứ vào việc ai là người gánh vác được công việc chung của đất nước chứ không vì nể tình thân mà tiên cử người không phù hợp.</p>

<p>người như thế nào?</p> <p>- Em có suy nghĩ gì về cuộc đời, sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh? Điều đó đã tác động như thế nào đến tình cảm của nhân dân ta với Bác?</p> <p>- Qua việc làm của Tô Hiến Thành và Chủ tịch Hồ Chí Minh em có nhận xét gì về 2 con người này? Thể hiện phẩm chất gì?</p> <p>- Theo em, thế nào là người có phẩm chất chí công vô tư? Cho ví dụ minh họa.</p> <p><b>* HS khuyết tật:</b>  <b>? Em biết được Tô Hiến Thành là người như thế nào?</b>  <b>? Nêu một số điều em biết về cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh.</b></p> <p><b>- Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:</b>          * Học sinh làm việc theo cặp, suy nghĩ thảo luận thống nhất trả lời vào phiếu học tập.</p> <p><b>- Bước 3. Báo cáo, thảo luận:</b>          Học sinh cử đại diện lần lượt trình bày các câu trả lời.</p> <p><b>- Bước 4. Kết luận, nhận định:</b>          - GV nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề</p>	<p>☞ Điều đó chứng tỏ ông thực sự công bằng, không thiên vị, giải quyết công việc theo lẽ phải, xuất phát từ lợi ích chung.</p> <p>- Cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương sáng tuyệt vời của một con người đã dành trọn cuộc đời mình cho quyền lợi của dân tộc, của đất nước, hạnh phúc của nhân dân. Bác chỉ theo đuổi một mục đích: Làm cho ích quốc, lợi dân.</p> <p>☞ Nhờ phẩm chất đó, Bác đã nhận được trọn vẹn tình cảm của nhân dân ta đối với Người; sự tin yêu, lòng kính trọng, sự khâm phục, lòng tự hào và sự gắn bó thân thiết, gần gũi.</p> <p>- Những việc làm của Tô Hiến Thành và Chủ tịch Hồ Chí Minh đều nhằm đem lại lợi ích chung cho tập thể, cộng đồng xã hội, giải quyết công việc luôn theo lẽ phải, công bằng, không vì lợi ích riêng. Tất cả những việc làm đó đã góp phần làm cho đất nước thêm giàu mạnh, nhân dân được ấm no, hạnh phúc.</p> <p>☞ Thể hiện phẩm chất: Chí công vô tư.</p> <p>- Theo em, người có phẩm chất chí công vô tư là người công bằng không thiên vị .</p> <p>- Là phẩm chất đạo đức tốt đẹp, trong sáng và cần thiết của tất cả mọi người, thể hiện ở sự công bằng, không thiên vị, giải quyết công việc theo lẽ phải, xuất phát từ lợi ích chung và đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân.</p>
<p><b>Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu các biểu hiện của chí công vô tư</b></p> <p>a) Mục tiêu: Liệt kê được các biểu hiện chí công vô tư.</p> <p>b) Nội dung: Tổ chức cho HS chơi trò chơi tiếp sức.</p> <p>c) Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh và học sinh tích cực tham gia trò chơi....</p>	

<p>d) Tổ chức thực hiện:</p>	
<p><b>- Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:</b>                  * GV yêu cầu :                  - Chia lớp làm 2 đội A và B chơi trò chơi tiếp sức (3 phút) với nhiệm vụ sau:                  + Đội A: Chỉ ra biểu hiện cụ thể của chí công vô tư.                  + Đội B: Chỉ ra biểu hiện cụ thể của thiếu chí công vô tư.</p> <p><b>- Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:</b>                  - HS các đội thực hiện nhiệm vụ trên bảng.</p> <p><b>- Bước 3. Báo cáo, thảo luận:</b>                  - Học sinh cử đại diện lần lượt trình bày các câu trả lời.                  - HS hai đội nhận xét chéo nhau.</p> <p><b>- Bước 4. Kết luận, nhận định:</b>                  - GV nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề</p> <p><i>Tích hợp luật phòng chống tham nhũng:</i>  <b>Tích hợp kĩ năng sống:</b> Trên thông tin đại chúng chúng ta được nghe nhiều đến việc chống tham nhũng mà Đảng và Nhà nước phát động, em hiểu thế nào là tham nhũng và chống tham nhũng?                  Hs: Là một số người có chức, có quyền, họ lợi dụng chức vụ để rút tiền của Nhà nước để trở thành của cá nhân họ....làm thất thoát tiền của của Nhà nước, vì vậy phải chống tham nhũng...                  Gv: Chúng ta phải chống tham nhũng vì những việc làm của những người kia sẽ làm cho đất nước chúng ta nghèo đi.                  GV: Trong sự nghiệp CNH-HĐH đất nước hiện nay, chúng ta cần có những con người có đức tính "chí công vô tư,,. Có như vậy tài sản của nhà nước, của nhân dân và sức lao động của con người mới được nâng niu, giữ gìn bảo vệ, không bị thất thoát.....</p>	<p><b>2. Biểu hiện của chí công vô tư</b>  <b>Biểu hiện của chí công vô tư</b>                  - Công bằng, không thiên vị                  - Không cả nể, bao che, làm theo lẽ phải.                  - Không tự tư, tự lợi, xuất phát từ lợi ích chung.                  =&gt; Thống nhất trong cả lời nói, hành động.</p> <p><b>Biểu hiện không chí công vô tư</b>                  - Bao che, nhận hối lộ, tham nhũng, ích kỉ cá nhân...</p>
<p><b>Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu ý nghĩa, cách rèn luyện của phẩm chất chí công vô tư</b></p> <p>a) Mục tiêu: Hiểu ý nghĩa, cách rèn luyện của phẩm chất chí công vô tư</p> <p>* <b>HS khuyết tật:</b> Nhận biết được một vài ý nghĩa của khách quan, công bằng; tác hại của sự thiếu khách quan, công bằng.</p> <p>b) Nội dung: GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua hệ thống tình huống , phân suy ngẫm để hướng dẫn học sinh: Ý nghĩa, cách rèn luyện của phẩm chất chí công vô tư</p>	

<p>c) Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh d) Tổ chức thực hiện:</p>	
<p><b>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:</b> * GV yêu cầu: Em hãy đọc tình huống SHD/ 6 và HDN, xây dựng kịch bản, đóng vai và xử lý tình huống. <b>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:</b> * Nhóm thảo luận, xây dựng kịch bản, đóng vai, xử lý tình huống. <b>- Bước 3. Báo cáo, thảo luận:</b> - Học sinh cử đại diện lần lượt trình bày các câu trả lời. - HS nhận xét chéo nhau. - HS các nhóm còn lại, quan sát, nhận xét chéo nhau. <b>- Bước 4. Kết luận, nhận định:</b> - GV nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề - Sự chí công vô tư mang lại cho chúng ta và cộng đồng những lợi ích nào? - Chúng ta cần làm gì để rèn luyện phẩm chất chí công vô tư? * HS khuyết tật: Theo em, sống chí công vô tư có lợi ích gì cho bản thân, cộng đồng? - GV chốt kiến thức.</p>	<p><b>3. Ý nghĩa, cách rèn luyện của phẩm chất chí công vô tư.</b> <b>a. Ý nghĩa:</b> - Chí công vô tư đem lại lợi ích cho tập thể và cộng đồng xã hội, góp phần làm cho đất nước thêm giàu mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. - Người có phẩm chất chí công vô tư sẽ được mọi người tin cậy và kính trọng. <b>b. Cách rèn luyện</b> - Học sinh cần có thái độ ủng hộ, học tập và quý trọng người có phẩm chất chí công vô tư. - Đấu tranh với những hành vi vụ lợi cá nhân, thiếu công bằng khi giải quyết các công việc.</p>
<p><b>C. Hoạt động luyện tập</b> a) Mục tiêu: Học sinh đánh giá được thái độ, hành vi thể hiện phẩm chất chí công vô tư của bản thân và người khác đồng thời biết phê phán hành vi trái với phẩm chất chí công vô tư. * HS khuyết tật: Biết tỏ thái độ khách quan, công bằng trong cuộc sống hằng ngày và biết phê phán một số biểu hiện không khách quan, công bằng. b) Nội dung: HS xử lý tình huống, làm phiếu học tập. c) Sản phẩm: Câu trả lời của HS. d) Cách thức tiến hành:</p>	
<p><b>- Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:</b> * GV yêu cầu: Học sinh làm bài tập trong bài tập trong SGK/5, 6 thông qua hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập và tình huống <b>- Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:</b> * Nhóm thảo luận, động não, tìm ra các biểu hiện của chí công vô tư <b>- Bước 3. Báo cáo, thảo luận:</b> Học sinh cử đại diện lần lượt trình bày các câu trả</p>	<p><b>4. Luyện tập</b> Bài 1: - d,e: Chí công vô tư. Vì Lan và Nga giải quyết công việc xuất phát từ lợi ích chung. - a,b,c,đ: Không chí công vô tư. Bài 2: - Tán thành: d,đ. - Không tán thành: a,b,c.</p>

<p>lời.  <b>- Bước 4. Kết luận, nhận định:</b>                  - GV nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề.</p>	
<p><b>D. Hoạt động vận dụng</b>                  a) Mục tiêu: Vận dụng kiến thức về chí công vô tư để giải quyết các tình huống trong thực tiễn.                  b) Nội dung: Chia sẻ và hiểu tấm gương chí công vô tư.                  c) Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh                  d) Cách thức tiến hành:</p>	
<p><b>- Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:</b>                  GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân chia sẻ.                  a. Hãy kể những việc làm thể hiện sự chí công vô tư và chưa chí công vô tư của bản thân, gia đình em đã gặp trong cuộc sống?                  b. Theo em, chúng ta cần phải làm gì để khắc phục những việc làm, hành động thiếu chí công vô tư?  <b>- Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:</b>                  * Cá nhân động não, tìm ra các biểu hiện của chí công vô tư.  <b>- Bước 3. Báo cáo, thảo luận:</b>                  - Học sinh lần lượt trình bày các câu trả lời.                  * BCSP:                  + Trình bày kết quả làm việc cá nhân.                  + HS khác lắng nghe, phản biện.  <b>- Bước 4. Kết luận, nhận định:</b>                  - GV nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề.</p>	<p><b>HS chia sẻ</b></p>
<p><b>E. Hoạt động tìm tòi mở rộng và hướng dẫn về nhà</b>                  a) Mục tiêu: Mở rộng kiến thức về chí công vô tư để giải quyết các tình huống trong thực tiễn và chuẩn bị cho bài học tiếp.                  b) Nội dung: Chia sẻ và hiểu tấm gương chí công vô tư của Chủ tịch Hồ Chí Minh.                  c) Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh.                  d) Cách thức tiến hành:</p>	
<p><b>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:</b>                  GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ:                  - Giải thích câu danh ngôn của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Phải để việc công, việc nước lên trên, lên trước việc tư, việc nhà”.                  - Theo em, thế hệ trẻ Việt Nam cần làm gì để thực hiện lời dạy của chủ tịch Hồ Chí Minh?                  * <b>HS khuyết tật:</b> Em cần làm gì để thực hiện lời dạy của Bác Hồ?  <b>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:</b></p>	<p>- Phải để việc công việc nước lên trên vì việc này có lợi cho nhiều người cho toàn dân, cho cộng đồng xã hội còn việc tư, việc nhà hãy để giải quyết sau bởi vì đó chỉ là công việc mang tính cá nhân thôi.                  - Theo em, thế hệ trẻ Việt Nam cần phải hiểu được lợi ích và ý nghĩa của phẩm chất chí công vô tư. Từ đó,</p>

<p>- Cá nhân động não, tìm ra các biểu hiện của chí công vô tư</p> <p><b>- Bước 3. Báo cáo, thảo luận:</b></p> <p>- Học sinh lần lượt trình bày các câu trả lời. + Trình bày kết quả làm việc cá nhân. + HS khác lắng nghe, phản biện.</p> <p><b>Bước 4. Kết luận, nhận định:</b></p> <p>* GV sửa chữa, đánh giá, chốt nội dung * GV nhắc nhở HS:</p> <p>- Học theo nội dung bài học; làm các bài tập còn lại trong SGK và tham khảo bài tập CD 9. - Liên hệ những người xung quanh em về việc làm thể hiện phẩm chất chí công vô tư. - Đọc bài 2: Tìm hiểu khái niệm và biểu hiện của đức tính tự chủ.</p>	<p>phải cố gắng rèn luyện và học tập những lời dạy của chủ tịch Hồ Chí Minh.</p> <p>- HS thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của GV.</p>
---	--